

## □ ĐỀ KIỂM TRA ĐỂ GIÁO VIÊN THAM KHẢO

### A – MỤC TIÊU

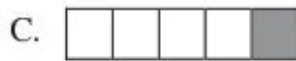
Kiểm tra kết quả học tập của HS về :

- Khái niệm ban đầu về phân số ; so sánh phân số ; các phép tính về phân số.
- Quan hệ của một số đơn vị đo thời gian.
- Giải bài toán có liên quan đến tìm hai số biết tổng và tỉ số của hai số đó.

### B – DỰ KIẾN BÀI KIỂM TRA TRONG 45 PHÚT (kể từ khi bắt đầu làm bài)

**Phần 1.** Mỗi bài tập dưới đây có nêu kèm theo một số câu trả lời A, B, C, D (là đáp số, kết quả tính). Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

1. Hình nào có  $\frac{4}{5}$  số ô vuông đã tô đậm ?



2. Phân số  $\frac{4}{9}$  bằng phân số nào dưới đây ?

A.  $\frac{8}{27}$  ;

B.  $\frac{16}{27}$  ;

C.  $\frac{12}{27}$  ;

D.  $\frac{12}{18}$

3. Phân số nào lớn hơn 1 ?

A.  $\frac{8}{11}$  ;

B.  $\frac{11}{8}$  ;

C.  $\frac{8}{8}$  ;

D.  $\frac{11}{11}$

4. Khoảng thời gian nào dài nhất ?

A. 300 giây ;

B.  $\frac{1}{5}$  giờ ;

C. 10 phút ;

D.  $\frac{3}{20}$  giờ

5. Phân số bé nhất trong các phân số  $\frac{1}{4}$  ;  $\frac{3}{10}$  ;  $\frac{9}{10}$  ;  $\frac{3}{8}$  là :

A.  $\frac{1}{4}$  ;

B.  $\frac{3}{10}$  ;

C.  $\frac{9}{10}$  ;

D.  $\frac{3}{8}$ .

**Phân 2.** Tính :

1)  $\frac{2}{3} + \frac{3}{4} = \dots\dots\dots$

2)  $\frac{5}{6} - \frac{1}{3} = \dots\dots\dots$

3)  $\frac{2}{5} \times \frac{15}{8} = \dots\dots\dots$

4)  $\frac{1}{2} : \frac{2}{5} = \dots\dots\dots$

5)  $\frac{1}{4} + \frac{1}{2} \times \frac{1}{3} = \dots\dots\dots$

**Phân 3.** Giải bài toán :

Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi là 360m, chiều rộng bằng  $\frac{1}{2}$  chiều dài.

Tính diện tích của thửa ruộng.

## C – HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

### *Phần 1* (3 điểm)

Mỗi lần khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng của các bài 1, 2, 3, 4 được 0,5 điểm, riêng bài 5 được 1 điểm.

1. D ;      2. C ;      3. B ;      4. B ;      5. A.

### *Phần 2* (4 điểm)

Làm tính đúng của mỗi bài 1), 2), 3), 4) được  $\frac{3}{4}$  điểm, riêng bài 5) được 1 điểm.

### *Phần 3* (3 điểm)

- Nêu câu lời giải và tính đúng nửa chu vi, được 0,5 điểm.
- Nêu câu lời giải và tính đúng chiều rộng, được 1 điểm.
- Nêu câu lời giải và tính đúng chiều dài, được 0,5 điểm.
- Nêu câu lời giải và tính đúng diện tích, được 0,5 điểm.
- Nêu đáp số đúng được 0,5 điểm.